

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HNGĐ – ST

Ngày: 31/7/2025.

“V/v: *Xác định cha cho con*”

Đắk Lắk, ngày 31 tháng 07 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Ngọc.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Khắc

Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quốc Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*

Ông Cao Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 31/7/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 78/2024/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 03 năm 2024 về việc “*Xác định cha cho con*”; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 30/6/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Bà H R B**, sinh năm 1982. Địa chỉ: Buôn E, xã C, huyện E (Buôn E, xã C), tỉnh Đắk Lắk (Có mặt)- Bị đơn: **Ông Y Ng N**, sinh năm 1987. Địa chỉ: Buôn E, thị trấn E, huyện E (nay là buôn E, xã E), tỉnh Đắk Lắk (Có mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: **Ông Y Th N1**, sinh năm 1984. Địa chỉ: Buôn S, xã E, huyện E (nay B, xã E), tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải, nguyên đơn Nguyên đơn bà H R B trình bày:* Tôi và ông Y T N1 có về chung sống với nhau trên cơ sở tình yêu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã C (nay là xã C), tỉnh Đắk Lắk vào ngày 12/01/2011.

Sau khi kết hôn vợ chồng chúng tôi chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do từ lúc lấy nhau về chồng tôi ông Y T N1 không chịu làm ăn, hay tụ tập bạn bè ăn chơi, hay vay mượn tiền bạc của người khác và xã hội đen, tiêu xài cho bản thân và đánh số đề, nên tài sản trong nhà có giá trị đều mang đi bán, cầm cố để lấy

tiền tiêu xài cá nhân, là người không có trách nhiệm với gia đình vợ, con. Hiện nay, hai vợ chồng chúng tôi đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay, trong khoảng thời gian này hai vợ chồng chúng tôi không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau nữa, nay tôi thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục chung sống thì không mang lại hạnh phúc cho nhau, nên tôi làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với ông Y T N1 Tại bản án số 46/2024/HNGĐ ngày 16/09/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar đã giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Y T N1 về con chung giao con chung là cháu H Diêm Mi Bsinh ngày 28/10/2010 cho tôi trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu giải quyết.

Trong khoảng thời gian không sống chung với ông Y T N1 thì tôi có quen biết và có quan hệ tình cảm với anh Y Ng N chúng tôi có 02 người con chung dự định đặt tên cháu gái đầu là H Xoan Byă, sinh ngày 01/10/2021 (theo Giấy chứng sinh số 140291, quyền số 02/20 ngày 04/04/2020, cấp lại ngày 18/02/2025 tại Trung tâm Y tế huyện E gái thứ 2 là H X Byă, sinh ngày 21/08/2024 (theo Giấy chứng sinh số 1015, quyền số 2024 ngày 21/08/2024 tại Bệnh Viện Đ

Ông Y Ng N đã đi phân tích ADN huyết thống tại Công ty cổ phần D kết luận giữa ông Y Ng N và cháu H X B1 và cháu H X Byă có quan hệ huyết thống cha – con.

Nên bà H R B2 yêu cầu đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ea Kar (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đăk Lăk) xác nhận ông Y Ng N cha của cháu bé dự định đặt tên cháu gái đầu là H X Byă, sinh ngày 01/10/2021 (theo Giấy chứng sinh số 140291, quyền số 02/20 ngày 04/04/2020, cấp lại ngày 18/02/2025 tại Trung tâm Y tế huyện E gái thứ 2 là H X1 Byă, sinh ngày 21/08/2024 (theo Giấy chứng sinh số 1015, quyền số 2024 ngày 21/08/2024 tại Bệnh Viện Đ

** Bị đơn ông Y Ng N trình bày:*

Qua phần trình bày của bà H R B2 là đúng sự thực. Tôi và bà H R B2 có quan hệ tình cảm nên giữa chúng tôi có 02 người con chung dự định đặt tên cháu gái đầu là H X Byă, sinh ngày 01/10/2021 (theo Giấy chứng sinh số 140291, quyền số 02/20 ngày 04/04/2020, cấp lại ngày 18/02/2025 tại Trung tâm Y tế huyện E gái thứ 2 là H X1 Byă, sinh ngày 21/08/2024 (theo Giấy chứng sinh số 1015, quyền số 2024 ngày 21/08/2024 tại Bệnh Viện Đ

Nay để đảm bảo quyền lợi cho 02 cháu bé do tôi sinh ra, tôi yêu cầu đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ea Kar xác nhận ông Y Ng N3 cha của cháu bé dự định đặt tên cháu gái đầu là H X Byă, sinh ngày 01/10/2021 (theo Giấy chứng sinh số 140291, quyền số 02/20 ngày 04/04/2020, cấp lại ngày 18/02/2025 tại Trung tâm Y tế huyện E gái thứ 2 là H X1 Byă, sinh ngày 21/08/2024 (theo Giấy chứng sinh số 1015, quyền số 2024 ngày 21/08/2024 tại Bệnh Viện Đ) ghi như trên.

Qua kết luận giám định AND thì xác định tôi là bố của hai cháu là H X Byă và cháu H X1 Byă. Nay bà H R B khởi kiện để xác định tôi là bố đẻ của hai cháu thì tôi hoàn toàn nhất trí, đề nghị Tòa án giải quyết xác định tôi là bố của hai cháu.

** Quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Y T N1 vắng mặt không có lý do nên không ghi nhận được ý kiến.*

*** Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa:**

Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã ban hành các quyết định, cấp tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự đúng quy định. Thành phần Hội đồng xét xử đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật; Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán đã thực hiện đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Áp dụng khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 68; Điều 147; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Điều 88; Điều 89; Điều 91; Điều 101; Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H R B2. Xác định cháu bé dự định đặt tên là H X Byă, sinh ngày 01/10/2021 (theo Giấy chứng sinh số 140291, quyển số 02/20 ngày 04/04/2020, cấp lại ngày 18/02/2025 tại Trung tâm Y tế huyện E gái thứ 2 là H X1 Byă, sinh ngày 21/08/2024 (theo Giấy chứng sinh số 1015, quyển số 2024 ngày 21/08/2024 tại Bệnh Viện Đ là con đẻ của ông Y Ngoan N.

- Về án phí: Bà H R B được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà H R B có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ea Kar (nay là TAND khu vực 7 – Đắk Lắk) giải quyết về việc “Xác định cha cho con”, bị đơn ông Y Ng N có nơi cư trú tại Buôn E, thị trấn E, huyện E (nay là Buôn E, xã E), tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án “Xác định cha cho con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Đắk Lắk.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Tại phiên tòa nguyên đơn bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt lần thứ 2 không có lý

do. HĐXX căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về yêu cầu xác định cha cho con của bà H R B, Hội đồng xét xử thấy: Bà H R B và ông Y T N1 có quan hệ hôn nhân hợp pháp và đã chấm dứt quan hệ hôn nhân theo bản án số 46/2024/QĐST-HNGĐ ngày 16/09/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk. Ngày 04/4/2020 bà H R B đã sinh con dự định đặt tên là H X Byă và vào ngày 21/08/2024 bà H R B đã sinh con dự định đặt tên là H X1 Byă. Thời điểm bà H R B có thai, bà H R và ông Y T1 đã sống ly thân, ông Y Ng N bà H R B có quan hệ tình cảm trong thời gian bà H R B đang ly thân với ông Y T N1. Mặt khác qua Kết quả phân tích ADN huyết thống tại Công ty cổ phần D ngày 21/2/2025, kết luận giữa ông Y Ngoan N và cháu H X B1(theo Giấy chứng sinh số 140291 của Trung tâm Y tế H1, tỉnh Đắk Lắk và giữa ông Y N2 với cháu H X1 Byă (theo Giấy chứng sinh số 1015 của Bệnh viện Đ, tỉnh Đắk Lắk) có quan hệ huyết thống cha - con. Do vậy, bà H R1 kiện yêu cầu xác định ông Y Ng N cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên cháu gái đầu là H X Byă, sinh ngày 01/10/2021 (theo Giấy chứng sinh số 140291, quyền số 02/20 ngày 04/04/2020, cấp lại ngày 18/02/2020 tại Trung tâm Y tế huyện E gái thứ 2 là H X1 Byă, sinh ngày 21/08/2024 (theo Giấy chứng sinh số 1015, quyền số 2024 ngày 21/08/2024 tại Bệnh Viện Đ) là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[3] Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bà H R B được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Xét quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 68; Điều 147; Điều 228; Điều 238; Điều 271; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ Điều 88; Điều 89; Điều 91; Điều 101; Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H R B.

[1] Xác định cháu bé dự định đặt tên H X Byă, sinh ngày 04/4/2020, giới tính Nữ, theo Giấy chứng sinh số 140291, quyền số 02/20 ngày 04/04/2020, cấp lại ngày 18/02/2020 tại Trung tâm Y tế H1, tỉnh Đắk Lắk là con đẻ của ông Y Ng N.

[2] Xác định cháu bé dự định đặt tên H X1 Byă, sinh ngày 21/8/2024, giới tính Nữ, theo Giấy chứng sinh số 1015, ngày 21/08/2025 của Bệnh viện Đ là con đẻ của ông Y Ng N.

[3]. Về án phí: Bà H R B được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[4]. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- TAND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 7 – Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 7;
- Cơ quan THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Minh Ngọc